ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

Số: 786/QĐ-ĐHKH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận sinh viên tốt nghiệp đại học hệ liên thông từ trung cấp lên đại học hình thức đào tạo vừa làm vừa học - đợt tháng 10 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

Căn cứ Quyết định số 1901/QĐ-TTg ngày 23/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Khoa học trực thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22/10/2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BGDĐT ngày 05/08/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định đào tạo liên thông trình độ cao đẳng, đại học;

Căn cứ Quyết định số 2838/QĐ-ĐHTN ngày 08/12/2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định đào tạo liên thông trình độ cao đẳng, đại học tại Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ biên bản họp xét công nhận tốt nghiệp đại học ngày 04/10/2016 của Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp đại học đối với sinh viên hệ liên thông từ trình độ trung cấp, cao đẳng lên đại học hình thức đào tạo vừa làm vừa học - đợt tháng 10 năm 2016 của Trường Đại học Khoa học;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và cấp bằng tốt nghiệp đại học đối với sinh viên hệ liên thông từ trình độ cao đẳng lên đại học hình thức đào tạo vừa làm vừa học cho 92 sinh viên ngành Khoa học thư viện (khóa học 2014 – 2016) của Trường Đại học Khoa học liên kết đào tạo tại Trường Cao đẳng Hải Dương *(có danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2(t/h);
- Trường Cao đẳng Hải Dương (p/h, t/h);
- Các Phòng: CT-HSSV, KH-TC (t/h);
- Khoa KHCB (t/h);
- Edocman, Website trường;
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

GS.TS. Lê Thị Thanh Nhàn

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG NHẬN VÀ CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC ĐỐI VỚI SINH VIÊN HỆ LIÊN THÔNG TỪ TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP LÊN ĐẠI HỌC NGÀNH KHOA HỌC THƯ VIỆN HÌNH THỨC ĐÀO TẠO VỪA LÀM VỪA HỌC (KHÓA HỌC 2014 - 2016)

(Liên kết đào tạo tại Trường Cao đẳng Hải Dương)

(Kèm theo Quyết định số: 786/QĐ-ĐHKH ngày 05 tháng 10 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học)

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Giới tính	Hộ khẩu	Tổng số tín chỉ tích lũy	TBC TL Điểm 4	TBC TL Điểm 10	Xếp loại	Ghi chú
1	TCTVK1.02	Vũ Thị Kim	Anh	15.12.1991	Nữ	Hải Dương	135	3.00	7.66	Khá	
2	TCTVK1.03	Đặng Thị	Anh	15.10.1987	Nữ	Hải Dương	135	2.94	7.48	Khá	
3	TCTVK1.04	Nguyễn Thị	Bích	12.10.1985	Nữ	Hải Dương	135	2.94	7.72	Khá	
4	TCTVK1.05	Đặng Thị	Chiêm	01.10.1980	Nữ	Hải Dương	135	2.56	7.18	Khá	
5	TCTVK1.06	Nguyễn Thị	Chuyên	29.08.1983	Nữ	Hải Dương	135	2.96	7.72	Khá	
6	TCTVK1.07	Nguyễn Thị	Cúc	20.05.1984	Nữ	Hưng Yên	135	2.75	7.18	Khá	
7	TCTVK1.08	Lưu Thị	Dịu	20.04.1983	Nữ	Hải Dương	135	2.96	7.37	Khá	
8	TCTVK1.09	Vũ Thị Kim	Dung	06.03.1989	Nữ	Hải Dương	135	2.96	7.48	Khá	
9	TCTVK1.10	Trần Thị	Dung	14.01.1986	Nữ	Hải Dương	135	2.81	7.29	Khá	
10	TCTVK1.11	Nguyễn Thùy	Dương	29.08.1986	Nữ	Hải Dương	135	2.96	7.77	Khá	
11	TCTVK1.12	Vũ Thị	Hà	21.04.1977	Nữ	Hải Dương	135	2.90	7.58	Khá	
12	TCTVK1.13	Phạm Thị Thu	Hằng	06.10.1985	Nữ	Hải Dương	135	2.51	7.26	Khá	
13	TCTVK1.14	Phạm Thị	Hay	12.07.1979	Nữ	Hải Dương	135	2.93	7.68	Khá	
14	TCTVK1.15	Hà Thị Thanh	Hiếu	24.08.1981	Nữ	Hải Dương	135	3.04	7.98	Khá	
15	TCTVK1.16	Vũ Thị	Hoa	10.10.1984	Nữ	Hải Dương	135	3.05	7.73	Khá	
16	TCTVK1.17	Trần Thị	Hòa	27.11.1988	Nữ	Hải Dương	135	3.11	7.76	Khá	
17	TCTVK1.18	Phạm Văn	Hoán	06.01.1986	Nam	Hải Dương	135	2.81	7.35	Khá	
18	TCTVK1.19	Cao Thị	Hồng	17.03.1987	Nữ	Hải Dương	135	3.04	7.59	Khá	
19	TCTVK1.20	Nguyễn Thị	Huế	16.11.1984	Nữ	Hải Dương	135	2.90	7.51	Khá	
20	TCTVK1.21	Phạm Thị	Hương	05.05.1986	Nữ	Hải Dương	135	3.09	7.97	Khá	
21	TCTVK1.22	Vũ Thị	Hường	16.12.1987	Nữ	Hải Dương	135	2.95	7.59	Khá	
22	TCTVK1.23	Nguyễn Thị	Hường	25.05.1985	Nữ	Hải Dương	135	2.93	7.50	Khá	

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Giới tính	Hộ khẩu	Tổng số tín chỉ tích lũy	TBC TL Điểm 4	TBC TL Điểm 10	Xếp loại	Ghi chú
23	TCTVK1.24	Nguyễn Thị	Huyền	24.05.1990	Nữ	Hải Dương	135	2.94	7.54	Khá	
24	TCTVK1.25	Phạm Thị	Huyền	25.10.1990	Nữ	Hải Dương	135	3.13	7.99	Khá	
25	TCTVK1.27	Nguyễn Thị	Huyền	04.07.1983	Nữ	Hải Dương	135	2.63	7.33	Khá	
26	TCTVK1.28	Trần Thị	Khuyên	02.05.1987	Nữ	Hải Dương	135	2.95	7.39	Khá	
27	TCTVK1.29	Lê Thị	Kiểm	26.02.1986	Nữ	Hải Dương	135	2.96	7.57	Khá	
28	TCTVK1.30	Hoàng	Lan	01.05.1989	Nữ	Hải Dương	135	3.04	7.92	Khá	
29	TCTVK1.31	Vũ Thị Mai	Lan	21.05.1989	Nữ	Hải Dương	135	2.90	7.35	Khá	
30	TCTVK1.32	Nguyễn Thị	Lan	30.12.1983	Nữ	Hải Dương	135	2.72	7.18	Khá	
31	TCTVK1.33	Nguyễn Thị	Liên	08.01.1986	Nữ	Hải Dương	135	2.64	7.45	Khá	
32	TCTVK1.34	Phạm Thị	Liên	21.06.1981	Nữ	Hải Dương	135	3.10	7.81	Khá	
33	TCTVK1.35	Nguyễn Thị	Liên	19.01.1987	Nữ	Hải Dương	135	2.64	7.31	Khá	
34	TCTVK1.36	Nguyễn Thị	Liên	07.10.1981	Nữ	Hải Dương	135	2.56	7.16	Khá	
35	TCTVK1.37	Đặng Thị	Liễu	10.02.1984	Nữ	Hải Dương	135	3.10	7.84	Khá	
36	TCTVK1.38	Vũ Thị	Loan	20.01.1985	Nữ	Hải Dương	135	3.04	7.65	Khá	
37	TCTVK1.40	Nguyễn Thị Tố	Loan	31.07.1982	Nữ	Hải Dương	135	2.94	7.59	Khá	
38	TCTVK1.41	Mai Thị	Loan	10.12.1990	Nữ	Hải Dương	135	3.03	7.68	Khá	
39	TCTVK1.42	Vũ Thị	Luyến	06.12.1986	Nữ	Hải Dương	135	3.06	7.92	Khá	
40	TCTVK1.43	Vũ Thị	Mai	06.08.1987	Nữ	Hải Dương	135	3.05	7.71	Khá	
41	TCTVK1.44	Bùi Thị	Màng	23.10.1985	Nữ	Hải Dương	135	3.03	7.65	Khá	
42	TCTVK1.45	Vũ Thị	Mến	21.05.1980	Nữ	Hải Dương	135	2.98	7.76	Khá	
43	TCTVK1.46	Nguyễn Thị	Miền	12.04.1981	Nữ	Hải Dương	135	2.83	7.19	Khá	
44	TCTVK1.47	Nguyễn Thị	Mừng	02.03.1979	Nữ	Hải Dương	135	3.01	7.71	Khá	
45	TCTVK1.48	Phạm Thị	My	27.07.1988	Nữ	Hải Dương	135	2.93	7.45	Khá	
46	TCTVK1.49	Đặng Thị	Nga	09.10.1987	Nữ	Hải Dương	135	3.01	7.57	Khá	
47	TCTVK1.51	Trịnh Thị	Ngà	03.03.1988	Nữ	Hải Dương	135	3.07	7.75	Khá	
48	TCTVK1.52	Nguyễn Thị	Ngà	12.07.1988	Nữ	Hưng Yên	135	2.53	7.14	Khá	
49	TCTVK1.53	Ngô Thị	Nhâm	14.10.1989	Nữ	Hưng Yên	135	2.93	7.65	Khá	
50	TCTVK1.54	Lê Thị Thanh	Nhàn	19.12.1988	Nữ	Hải Dương	135	3.29	8.12	Giỏi	

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Giới tính	Hộ khẩu	Tổng số tín chỉ tích lũy	TBC TL Điểm 4	TBC TL Điểm 10	Xếp loại	Ghi chú
51	TCTVK1.55	Nguyễn Thị	Nhạn	09.06.1976	Nữ	Hải Dương	135	3.08	8.10	Khá	
52	TCTVK1.56	Phạm Thị	Nhung	20.08.1985	Nữ	Hải Dương	135	2.99	7.49	Khá	
53	TCTVK1.57	Nguyễn Thị	Nhung	08.02.1984	Nữ	Hải Dương	135	2.66	7.22	Khá	
54	TCTVK1.58	Nguyễn Thị	Nội	01.02.1986	Nữ	Hải Dương	135	2.74	7.17	Khá	
55	TCTVK1.59	Trần Thị	Nương	07.05.1985	Nữ	Hải Phòng	135	3.01	7.57	Khá	
56	TCTVK1.60	Nguyễn Thị	Oanh	05.12.1985	Nữ	Hải Dương	135	3.13	7.95	Khá	
57	TCTVK1.61	Phạm Thị Kim	Oanh	09.09.1986	Nữ	Hải Dương	135	3.11	7.95	Khá	
58	TCTVK1.62	Hà Thị	Phương	08.04.1986	Nữ	Hải Dương	135	3.06	7.81	Khá	
59	TCTVK1.63	Nguyễn Thị Bích	Phượng	29.06.1987	Nữ	Hải Dương	135	2.90	7.40	Khá	
60	TCTVK1.64	Mai Thị Xuân	Quỳnh	27.05.1991	Nữ	Hải Dương	135	3.18	8.23	Khá	
61	TCTVK1.65	Nguyễn Thị	Quỳnh	17.01.1986	Nữ	Hải Dương	135	3.06	7.72	Khá	
62	TCTVK1.66	Phạm Thị	Quỳnh	22.10.1986	Nữ	Hải Dương	135	2.85	7.47	Khá	
63	TCTVK1.67	Trần Thị	Sen	27.05.1987	Nữ	Hải Dương	135	2.81	7.32	Khá	
64	TCTVK1.68	Phạm Thị	Sợi	23.05.1990	Nữ	Bắc Ninh	135	3.33	8.12	Giỏi	
65	TCTVK1.69	Nguyễn Thị	Tám	23.05.1982	Nữ	Hải Dương	135	2.96	7.66	Khá	
66	TCTVK1.70	Nguyễn Thị	Thanh	15.02.1988	Nữ	Hải Dương	135	3.04	7.73	Khá	
67	TCTVK1.71	Nguyễn Thị Phương	Thảo	09.11.1986	Nữ	Hải Dương	135	2.93	7.66	Khá	
68	TCTVK1.72	Nguyễn Thị	Thảo	15.11.1988	Nữ	Hải Dương	135	2.84	7.52	Khá	
69	TCTVK1.73	Vũ Văn	Thế	05.08.1989	Nam	Hải Dương	135	2.81	7.13	Khá	
70	TCTVK1.74	Trương Thị	Thơ	21.12.1985	Nữ	Hải Dương	135	2.82	7.18	Khá	
71	TCTVK1.75	Phạm Thị	Thoa	12.10.1983	Nữ	Hải Dương	135	2.73	7.46	Khá	
72	TCTVK1.76	Lương Hoài	Thu	08.12.1987	Nữ	Hải Dương	135	2.90	7.59	Khá	
73	TCTVK1.77	Bùi Thị	Thương	23.04.1986	Nữ	Hải Dương	135	3.48	8.31	Giỏi	
74	TCTVK1.78	Phạm Thị	Thúy	01.01.1991	Nữ	Hải Dương	135	2.72	7.49	Khá	
75	TCTVK1.79	Nguyễn Thị	Thùy	04.06.1986	Nữ	Hải Dương	135	2.93	7.60	Khá	
76	TCTVK1.80	Nguyễn Thị	Thùy	12.06.1988	Nữ	Hải Dương	135	2.63	7.36	Khá	
77	TCTVK1.81	Nguyễn Thị	Thủy	07.11.1983	Nữ	Hải Dương	135	2.93	7.84	Khá	
78	TCTVK1.82	Phạm Bích	Thủy	02.12.1988	Nữ	Hưng Yên	135	2.87	7.61	Khá	

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Giới tính	Hộ khẩu	Tổng số tín chỉ tích lũy	TBC TL Điểm 4	TBC TL Điểm 10	Xếp loại	Ghi chú
79	TCTVK1.83	Nguyễn Thúy	Tình	22.06.1987	Nữ	Hải Dương	135	2.90	7.43	Khá	
80	TCTVK1.84	Trần Thị	Trang	26.07.1988	Nữ	Hưng Yên	135	2.96	7.37	Khá	
81	TCTVK1.85	Hồ Thanh	Trang	05.01.1987	Nữ	Hải Dương	135	2.94	7.59	Khá	
82	TCTVK1.86	Phạm Thị Thu	Trang	31.05.1983	Nữ	Hải Dương	135	2.92	7.71	Khá	
83	TCTVK1.87	Nguyễn Thị	Trang	31.08.1986	Nữ	Hải Dương	135	2.61	7.30	Khá	
84	TCTVK1.88	Nguyễn Thị	Tuyến	30.03.1986	Nữ	Hải Dương	135	3.41	8.20	Giỏi	
85	TCTVK1.89	Bùi Thị Hồng	Vân	13.09.1986	Nữ	Hải Dương	135	3.01	7.75	Khá	
86	TCTVK1.90	Nguyễn Thị	Vinh	23.10.1978	Nữ	Hải Dương	135	2.95	7.48	Khá	
87	TCTVK1.91	Phạm Thị	Xây	08.04.1985	Nữ	Hải Dương	135	3.05	7.67	Khá	
88	TCTVK1.92	Trần Thị	Xoa	23.04.1981	Nữ	Hải Dương	135	2.96	7.49	Khá	
89	TCTVK1.93	Bùi Thị	Xuân	10.08.1986	Nữ	Hải Dương	135	2.88	7.52	Khá	
90	BG1.40	Hoàng Thị Thanh	Huyền	09.09.1986	Nữ	Bắc Giang	135	2.82	7.23	Khá	
91	BG1.41	Nguyễn Thị Hồng	Luyến	07.12.1988	Nữ	Bắc Giang	135	3.08	7.74	Khá	
92	BG1.42	Nguyễn Phương	Thúy	20.04.1983	Nữ	Bắc Giang	135	2.96	7.66	Khá	

Ấn định danh sách: 92 sinh viên